

KẾT QUẢ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN BTKT CAO HỌC

Ngành: KHOA HỌC DỮ LIỆU K33 - K34

Mã môn học: _____ Khóa: Tháng 8-2024

Tên môn học: CƠ SỞ TIN CHO KHOA HỌC DỮ LIỆU Số tiết: 90

Ngày thi: _____ Phòng thi: _____

Giảng viên phụ trách môn học: PGS.TS. NGUYỄN ĐÌNH THỨC, TS. NGUYỄN AN TẾ

Cán bộ coi thi: _____

(*) Điểm giữa kỳ và cuối kỳ chấm trên thang điểm 10

STT	MÃ SỐ HV	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Số tờ	Ký tên dự thi	Kết quả thi		
								Giữa kỳ (... %)	Cuối kỳ (... %)	Điểm TB
1	056093011678	Mai Xuân	An	24/10/1993	Khánh Hòa		Tam	4.5	3.5	8.0
2	072301002312	Trần Nguyễn Văn	Anh	18/02/2001	Tây Ninh		Bai Năm	4.5	3.0	7.5
3	036301006910	Phạm Ngọc	Anh	23/11/2001	Nam Định		Bai	2.5	4.5	7.0
4	072197004093	Trần Hải	Anh	07/08/1997	Tây Ninh		Sau	3.0	3.0	6.0
5	075099004444	Nguyễn Trần Ngọc Anh		21/06/1999	Đồng Nai		Bai Năm	5.0	2.5	7.5
6	096097005669	Đinh Phan Đức	Anh	03/01/1997			Tam	5.0	3.0	8.0
7	075301007980	Lê Trần Quỳnh	Châu	11/11/2001	Đồng Nai		Tam Năm	5.0	3.5	8.5
8	079098007999	Tạ Đình	Duy	30/08/1998	TP.HCM		-	1.8	?	
9	074097001862	Nguyễn Thành	Duy	28/06/1997	Bình Dương		Chim	5.0	4.0	9.0
10	067198006505	Phạm Thị Lương	Duyên	02/02/1998	Đắk Lắk		Bai Năm	4.0	3.5	7.5
11	077195001795	Phạm Thiên	Hà	20/08/1995	BR - VT		Bai	2.5	4.5	7.0
12	066197014633	Đào Thị Thanh	Huyền	10/01/1997	Đắk Lắk		Bai Năm	3.5	4.0	7.5
13	031199005306	Nguyễn Thanh	Huyền	01/08/1999	Hải Phòng		-	1.2	-	
14	049095000783	Lê Thanh	Kha	01/10/1995	Quảng Nam		Tam Năm	5.0	3.5	8.5
15	036099014163	Lại Minh	Khoa	17/02/1999	Nam Định		Sau Năm	3.5	3.0	6.5
16	001198030923	Tổng Khánh	Linh	09/06/1998	Hà Nội		-	1.8	?	
17	079090000259	Mu Ham Mach A	Mine	05/09/1990	TP.HCM		Sau Năm	4.0	2.5	6.5
18	079099009354	Nguyễn Lê Bảo	Minh	09/05/1999	TP.HCM		Sau Năm	4.5	2.0	6.5
19	001092049248	Nguyễn Minh	Nhật	24/11/1992	Hà Nội		-	1.6	?	
20	079200032475	Nguyễn Minh	Quân	03/12/2000	TP.HCM		Tam	4.5	3.5	8.0

STT	MÃ SỐ HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số tờ	Ký tên dự thi	Kết quả thi		
							Giữa kỳ (... %)	Cuối kỳ (... %)	Điểm TB
21	064191011664	Trần Thị Xuân	Quỳnh	02/12/1991	Gia Lai	Tam Nôm	5.0	3.5	8.5
22	066197000329	Vũ Vi	Thảo	19/08/1997	Đắk Lắk	—	0.5	—	—
23	079193000501	Huỳnh Mỹ	Trân	23/03/1993	TP.HCM	Tam	4.0	4.0	8.0
24	066200004039	Võ Quang	Trường	01/05/2000	Đắk Lắk	—	—	—	—
25	031302010708	Lưu Ngọc Phương	Uyên	01/06/2002	TP.HCM	Sau	4.0	2.0	6.0
26	066195025404	Huỳnh Thanh	Vân	10/10/1995	Đắk Lắk	Bang	5.0	2.0	7.0
27	079094037389	Ngô Quang	Vinh	18/10/1994	TP HCM	Bang	4.5	2.5	7.0

Tp. HCM, ngày 11 tháng 3 năm 2025

Cán bộ chấm thi


Nguyễn Đình Tuấn